TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CP** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bán án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 14-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP , TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà **Hoàng Thị Thùy Linh** – Thẩm phán sơ cấp, Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh Hòa Bình

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Nguyễn Thanh Hường** và ông **Đỗ Quốc Kỳ**

- Thư ký phiên tòa: ông **Đặng Thành Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: bà **Trần Ngọc Mai** – Kiểm sát viên sơ cấp.

Hôm nay, ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Bùi Văn Đ**; tên gọi khác: không
Sinh ngày 07/7/1992; Giới tính: nam;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường;
Nơi ĐKHK: xóm Đảy, xã Thạch Yên, huyện CP, tỉnh Hòa Bình;
Nơi tạm trú: khu 5, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh Hòa Bình;
Trình độ học vấn: 9/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Họ tên bố: Bùi Xuân Quyết; sinh năm 1938;
Họ tên mẹ: bà Bùi Thị Huân; sinh năm 1967;
Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;
Vợ, con: chưa;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện CP, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Bùi Thị Ng**; tên gọi khác: không
Sinh ngày 14/01/1984; Giới tính: nữ;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường;
Nơi ĐKHK: khu Bình Minh, thị trấn Mãn Đ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;
Nơi tạm trú: khu 5, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh Hòa Bình;
Trình độ học vấn: 7/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Họ tên bố: Bùi Văn Quăng; sinh năm 1960;

Họ tên mẹ: bà Bùi Thị Mình; sinh năm 1961;
Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai;
Chồng: Bùi Văn Tuấn, sinh năm 1978; và 02 con là Bùi Thị Hồng, Bùi Văn Đ;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

1. Người bào chữa cho các bị cáo:

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Đ: bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình.

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Ng: bà Nguyễn Thị Thu Trang – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình.

2. Bị hại:

- Anh Đặng Lê Huy, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Nơi cư trú: khu 4, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh Hòa Bình;

- Anh Quách Trọng Dũng, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Nơi cư trú: khu 4, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh Hòa Bình;

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Văn Tuấn, sinh năm 1978 (vắng mặt);

Nơi cư trú: khu Bình Minh, thị trấn Mãn Đ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 16/5/2023 Bùi Văn Đ chở Bùi Thị Ng bằng xe mô tô BKS 28F6-3694, mang theo 01 kìm cộng lực, đi từ nhà Ng ở khu Bình Minh thị trấn Mãn Đ, huyện Tân Lạc ra khu vực đập Đác Tra, thị trấn CP, huyện CP với mục đích trộm cắp dây cáp điện ba pha. Đến khu vực đập Đác Tra, Đ tắt máy xe mô tô, dắt vào vườn bưởi cách đập khoảng 200m và để xe tại đây. Ng trải bao tải ra gốc bưởi nằm chờ còn Đ cầm kìm cộng lực đi bộ xuống chân đập tìm kiếm dây cáp điện để trộm cắp. Khoảng 01 giờ 30 ngày 17/5/2023, sau khi chọn lựa và cắt dây cáp điện, Đ chia dây thành 02 đoạn và cuộn tròn lại, vác lên mặt đập thì bị tổ công tác Công an huyện CP bắt quả tang. Nghe thấy tiếng hô hoán, biết Đ bị phát hiện nên Ng điều khiển xe mô tô về nhà tại Tân Lạc. Chiều ngày 17/5/2023 Ng đến cơ quan Công an huyện CP đầu thú (bút lục từ 195 đến 203).

Kết luận định giá tài trong tố tụng hình sự số: 12/KL-HĐĐG ngày 22/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CP kết luận: tại thời điểm ngày 17/5/2023, 02 cuộn dây cáp điện loại dây 3 pha, đường kính dây là 2,4cm, lõi có 04 dây đồng bọc nhựa, tổng chiều dài 02 cuộn dây là 39,55m (01 cuộn dài 22,30m; 01 cuộn dài 17,25m) có tổng giá trị là 4.350.000Đ (Bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Ngoài hành vi trộm cắp dây cáp điện 3 pha ngày 17/5/2023, Bùi Văn Đ và Bùi Thị Ng khai nhận: với phương thức, thủ đoạn tương tự, Đ và Ng đã nhiều lần

trộm cắp dây cáp điện 3 pha tại khu vực đập Đác Tra, thị trấn CP, huyện CP (các bút lục 167 đến 169, 205, 206, 217,218, 220, 221). Cụ thể mở rộng điều tra xác định: trong khoảng thời gian từ ngày 11/4/2023 đến 30/4/2023, Đ và Ng chở nhau đến khu vực đập Đác Tra, Ng ngồi chờ, Đ trực tiếp mang kìm cộng lực trực tiếp cắt trộm tổng số 71m dây cáp điện 3 pha của anh Quách Trọng Dũng ròng từ cột điện trên mặt đập xuống máy bơm nước đặt tại chân đập. Sau khi cắt trộm được dây cáp điện, Đ vác lên mặt đập, cả hai cùng chở dây đi đốt lấy lõi đồng (đốt tại 02 đại điểm: nhà Ng tại khu Bình Minh thị trấn Mãn Đ huyện Tân Lạc và tại suối thuộc xóm Dũng Tiến, xã Dũng Phong, huyện CP (lời khai của Đ tại bút lục 170, 171, từ 175 đến 187; lời khai của Ng bút lục 204, 209 đến 221) rồi mang ra thành phố Hòa Bình bán tại các điểm thu mua phế liệu với giá 170.000Đ/1kg. Số tiền có được do bán lõi đồng dây cáp điện đã trộm cắp được gồm: ngày 11/4/2023 anh Điệp chuyển khoản trả tiền mua dây đồng vào tài khoản số 3007205239850 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Hòa Bình của Ng số tiền 5.765.000Đ; ngày 16/4/2023 anh Điệp chuyển khoản tiếp vào tài khoản Ng số tiền 5.542.000Đ (BL từ 253 đến 255 và từ 301 đến 310). Ng, Đ thừa nhận ngày 30/4/2023 bán lõi đồng dây cáp điện đã trộm cắp và nhận trực tiếp từ người mua dây đồng số tiền 5.000.000Đ (bút lục 170,171,175,176, từ 179 đến 187; 200, 203, 205, 209, 210, 215, 217, 218, 220, 253 đến 255). Tổng số tiền 3 lần bán dây đồng là 16.307.000Đ, các bị cáo chia nhau đều và đã chi tiêu hết. Số dây đồng này các điểm thu mua đã bán phế liệu, không thu hồi được.

Kết luận định giá tài trong tố tụng hình sự số: 16/KL-HĐĐG ngày 03/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CP kết luận: tại thời điểm ngày 30/4/2023, 71m dây cáp điện loại dây 3 pha lõi bằng đồng, vỏ bọc màu đen có in dòng chữ "CU/ XLPE/ PVC3CX25SQMM +1CX16SQMM ELECTRIC CABLE" màu trắng có tổng giá trị là 13.490.000Đ (Mười ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng chẵn).

Đối với các vụ trộm cắp dây điện 3 pha khác, cơ quan điều tra Công an huyện CP đã phối hợp UBND thị trấn CP thông báo tìm bị hại trong vụ án trộm cắp tài sản, làm việc trực tiếp với người dân lắp đặt máy bơm nước tại khu vực đập Đác Tra, tuy nhiên không đủ căn cứ xác định Đ và Ng đã thực hiện hành vi; do vậy không xử lý.

Đối với các điểm thu mua phế liệu đã mua dây đồng của Đ và Ng đều không biết nguồn gốc dây dồng là do Đ và Ng trộm cắp nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Đặng Lê Huy và anh Quách Trọng Dũng không yêu cầu Đ và Ng bồi thường.

Về vật chứng, các biện pháp tư pháp:

- 02 cuộn dây cáp điện loại dây 3 pha, đường kính dây là 2,4cm, lõi có 04 dây đồng bọc nhựa, tổng chiều dài 02 cuộn dây là 39,55m (01 cuộn dài 22,30m; 01 cuộn dài 17,25m), cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đặng Lê Huy; 01m dây cáp điện loại dây 3 pha lõi bằng đồng, vỏ bọc màu đen có in dòng chữ

“CU/XLPE/PVC3CX25SQMM+1CX16SQMM ELECTRIC CABLE” màu trắng, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Quách Trọng Dũng (BL 150, 151, 156, 157).

- 01 kìm cộng lực bằng kim loại màu đem xám trê thân kìm có chữ KYN-750, kìm có chiều dài 75cm, rộng 09cm, chuôi tay cầm màu cam bằng cao su; 01 xe mô tô BKS 28F6-3694 nhãn hiệu GUIDA, loại xe nữ, màu nâu; 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Tiến hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CP.

- Bị cáo Ng khai mua chiếc xe mô tô phế liệu của một người đàn ông ở thị trấn CP với giá 1.000.000Đ về sửa chữa hết 2.000.000Đ bằng tiền của chồng và con gửi về, khi dùng xe đi trộm cắp tài sản gia đình không biết (bút lục 210, 211). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Bùi Văn Tuấn trình bày anh Tuấn là chồng của bị cáo Ng, hiện đi làm ăn xa nhà, hàng tháng vẫn gửi tiền về cho Ng chi tiêu sinh hoạt, mua sắm sửa chữa thay thế tài sản trong gia đình. Chị Ng mua chiếc xe mô tô từ phế liệu, sau đó sửa chữa để làm phương tiện đi lại; việc Ng cùng Đ dùng xe đi trộm cắp tài sản anh Tuấn không biết. Hiện tại, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có phương tiện đi lại, anh Tuấn đề nghị Tòa cho xin lại tài sản là chiếc xe mô tô BKS 28F6-3694 nhãn hiệu GUIDA mang tên Nguyễn Văn Tiến.

- Tổng số tiền bán tài sản các bị cáo đã trộm cắp trong tháng 4/2023 là 16.307.000Đ (gồm anh Điệp chuyển vào tài khoản của Ng ngày 11/4/2023 số tiền 5.765.000Đ, chuyển khoản ngày 16/4/2023 số tiền 5.542.000Đ; ngày 30/4/2023 Ng nhận trực tiếp từ người mua dây đồng số tiền 5.000.000Đ). Số tiền này các bị cáo chia đều nhau và đã chi tiêu hết.

Cáo trạng số 17/CT-VKSCP ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Văn Đ, Bùi Thị Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định Bùi Văn Đ, Bùi Thị Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm (g) khoản 1 Điều 52, điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38, 58 BLHS, Điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS, Điều 12 Nghị quyết 326. Đề nghị xử phạt Bùi Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù; xử phạt Bùi Thị Ng từ 09 đến 12 tháng tù; tuyên tịch thu sung công số tiền thu lời bất chính; tuyên các bị cáo được miễn nộp án phí HSST.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; thừa nhận hành vi giống như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện CP truy tố các bị cáo. Các Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng chính sách khoan hồng của nhà nước để giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Đ đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát về hành vi phạm tội, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, điều luật đã áp dụng với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo Đ được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ

quy định tại điểm (t) khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS do Đ đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc khai báo về các hành vi trộm cắp cùng Ng thực hiện trong tháng 4/2023, gia đình bị cáo cha mẹ cao tuổi, hoàn cảnh khó khăn, xử phạt Đ từ 9-12 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Ng đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát hành vi phạm tội, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, điều luật đã áp dụng với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo Ng được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm (t) khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS do đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc khai báo về các hành vi trộm cắp cùng Đ thực hiện trong tháng 4/2023, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân sức khỏe yếu để xử phạt Ng mức án nhẹ nhất.

Kiểm sát viên đối đáp tranh luận: không đồng ý áp dụng tình tiết quy định tại điểm (t) khoản 1 Điều 51 BLHS cho các bị cáo do việc khai nhận các hành vi đó chỉ thể hiện việc thành khẩn khai báo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về việc vắng mặt tại phiên tòa của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngày 08/9/2023 mở phiên tòa lần 1, anh Đặng Lê Huy, anh Quách Trọng Dũng, anh Bùi Văn Tuấn vắng mặt HĐXX đã quyết định hoãn phiên tòa và thông báo theo luật định. Ngày 14/9/2023 mở phiên tòa lần 2 anh Huy, Dũng, Tuấn tiếp tục vắng mặt, tuy nhiên trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Kiểm sát viên không có kiến nghị, HĐXX thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại, không ảnh hưởng đến sự thật khách quan của vụ án nên vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi của bị cáo: tại phiên tòa Bùi Văn Đ, Bùi Thị Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; lời khai của các bị cáo là phù hợp nhau về thời gian, địa điểm và diễn biến về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Đối chiếu với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; cùng các nguồn tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra và được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; thực nghiệm điều tra; kết quả tra cứu giao dịch tài khoản; phù hợp với vật chứng thu giữ. Do vậy có đủ cơ sở xác định: do cần tiền chi tiêu sinh hoạt cho bản thân nên trong thời gian từ tháng giữa năm

2022 đến tháng 5/2023 Đ và Ng đã nhiều lần đi trộm cắp tài sản là dây cáp điện 3 pha tại khu vực đập Đác Tra, thị trấn CP. Với hành vi và thủ đoạn: Đ chở Ng từ nhà lên khu vực đập Đác Tra, Đ cầm kìm cộng lức đi xuống khu vực đập chọn và cắt dây điện; Ng ngồi chờ Đ ở khu vực cách đó khoảng 200-300m. Sau khi cắt trộm được dây điện Đ vác lên chỗ Ng; cả hai cùng cho vào bao tải và chở đi đốt lấy lõi đồng, sau đó mang lõi dây đồng đến các điểm thu mua phế liệu bán với giá 170.000Đ/kg. Tiền bán dây đồng các bị cáo chia đôi và chi tiêu hết. Cụ thể:

Trong thời gian khoảng từ ngày 11/4/2023 đến ngày 30/4/2023 bằng hành vi, thủ đoạn tương tự các bị cáo đã trộm cắp 71m dây cáp điện 3 pha của anh Quách Trọng Dũng trị giá 13.490.000Đ.

Ngày 17/5/2023 lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, Bùi Văn Đ, Bùi Thị Ng đã lén lút trộm cắp 39,55m dây cáp điện 3 pha của anh Đặng Lê Huy trị giá 4.350.000Đ tại đập Đác Tra, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh Hòa Bình, bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 17/CT-VKSCP ngày 31/7/2023 là có căn cứ.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là phạm pháp nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sử hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong các lần thực hiện tội phạm Đ và Ng đều có sự bàn bạc thống nhất về ý chí, cùng nhau đốt dây điện lấy lõi đồng, cùng nhau đi tiêu thụ lõi đồng tại điểm thu mua phế liệu, số tiền bán tài sản chia đều hưởng lợi như nhau. Đ là người trực tiếp thực hiện hành vi cắt dây điện; Ng dùng xe của mình chở các bị cáo đi trộm cắp, dùng tài khoản ngân hàng của mình để nhận tiền chuyển khoản trả tiền dây đồng từ người thu mua phế liệu. Do đó, có xem xét đến tính chất và mức độ tham gia của từng bị cáo trong đồng phạm khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm (g) khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ:

- Bị cáo Bùi Văn Đ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 và các tình tiết phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân là người dân tộc thiểu số, gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện hộ nghèo của địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Bùi Thị Ng được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51; và các tình tiết phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bản thân là người dân tộc thiểu số gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo của địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của các bị cáo cần xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự và cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: xét Bùi Văn Đ và Bùi Thị Ng không có công việc và thu nhập ổn định, không có có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn phạt tiền cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả 02 cuộn dây cáp điện loại dây 3 pha, đường kính dây là 2,4cm, lõi có 04 dây đồng bọc nhựa, tổng chiều dài 02 cuộn dây là 39,55m (01 cuộn dài 22,30m; 01 cuộn dài 17,25m) cho anh Đặng Lê Huy; 01m dây cáp điện loại dây 3 pha lõi bằng đồng, vỏ bọc màu đen có in dòng chữ "CU/XLPE/PVC3CX25SQMM+1CX16SQMM ELECTRIC CABLE" màu trắng, cho anh Quách Trọng Dũng. Các bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường, không có ý kiến gì khác nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô BKS 28F6-3694 nhãn hiệu GUIDA, loại xe nữ, màu nâu; 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Tiến hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CP. Xét, đây là tài sản chung của Bùi Thị Ng và anh Bùi Văn Tuấn, anh Tuấn không biết việc Ng sử dụng xe đi trộm cắp tài sản, có đơn đề nghị xin lại tài sản do đây là phương tiện duy nhất đi lại trong gia đình. Do vậy HĐXX trả lại xe mô tô kèm giấy đăng ký xe cho anh Bùi Văn Tuấn.

Đối với 01 kìm cộng lực bằng kim loại màu đem xám trên thân kìm có chữ KYN-750, kìm có chiều dài 75cm, rộng 09cm, chuôi tay cầm màu cam bằng cao su. Đây là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

Về biện pháp tư pháp:

Số tiền bán dây đồng (là lõi của dây cáp điện 3 pha các bị cáo đã trộm cắp): Ng nhận chuyển khoản từ anh Điệp ngày 11/4/2023 số tiền 5.765.000Đ; ngày 16/4/2023 số tiền 5.542.000Đ; ngày 30/4/2023 Ng nhận trực tiếp tiền mặt số tiền 5.000.000Đ. Tổng số tiền 16.307.000Đ - đây là khoản tiền thu lời bất chính, do vậy cần truy thu nộp ngân sách nhà nước. Do sau khi nhận tiền các bị cáo chia đôi, mức hưởng lợi như nhau nên buộc mỗi bị cáo phải nộp lại ½ số tiền.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường, không có ý kiến gì khác nên Tòa không đề cập giải quyết.

[8] Về các vấn đề khác: đối với các điểm thu mua phế liệu đã mua dây đồng của Đ và Ng đều không biết nguồn gốc dây dồng là do các bị cáo trộm cắp nên không xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo là đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm (g) khoản 1 Điều 52; điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bùi Văn Đ, Bùi Thị Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt:

- Bùi Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2023.
- Bùi Thị Ng 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 kìm cộng lực bằng kim loại màu đem xám trên thân kìm có chữ KYN-750, kìm có chiều dài 75cm, rộng 09cm, chuôi tay cầm màu cam bằng cao su hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CP theo Biên bản giao nhận vật chứng số 15/BB-GNVC ngày 01/8/2023.

Tuyên: Trả lại cho anh Bùi Văn Tuấn 01 (một) xe mô tô BKS 28F6-3694 nhãn hiệu GUIDA, loại xe nữ, màu nâu; hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CP theo Biên bản giao nhận vật chứng số 15/BB-GNVC ngày 01/8/2023 và 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô số 0035195 do Phòng CSGT Công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 06/5/2004 mang tên Nguyễn Văn Tiến.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước từ Bùi Văn Đ, Bùi Thị Ng mỗi người số tiền 8.153.500Đ (Tám triệu một trăm năm mươi ba nghìn năm trăm đồng).

3. Về án phí: căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bùi Văn Đ và Bùi Thị Ng.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hòa Bình;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Hòa Bình (P7);
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện CP;
- Chi cục THADS huyện CP;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại tạm giam CA Hòa Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện CP;
- Cơ quan CSĐT;
- Trung tâm TGPL;
- UBND xã Thạch Yên;
- UBND TT Mãn Đ;
- Người bị kết án;
- Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thùy Linh